

Số: /TTr-SKHCN

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Công văn số 3105/UBND-TH ngày 23/6/2025 của UBND tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện xử lý đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung chịu tác động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Hiện nay, các căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh đã được thay thế, bãi bỏ hoặc sửa đổi như sau:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019 đã được thay thế bằng Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 được thay thế bằng Luật Ban hành văn bản quy phạm

pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 và sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 đã được thay đổi bằng Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025.

2. Hai văn bản viện dẫn trong Điều 3 và Điều 4 Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND đã thay đổi, cụ thể:

Tại khoản 2 Điều 3 có viện dẫn Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu tuy nhiên Nghị quyết này đã được thay thế bằng Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Tại khoản 3 Điều 4 có viện dẫn Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản quy định khác có liên quan tuy nhiên Thông tư này đã được thay thế bằng Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính, quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 65/2024/TT-BTC ngày 05/9/2024 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Từ ngày 01/7/2025, cả nước thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã) theo Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15 và Nghị định số 142/2025/NĐ-CP không còn tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện do đó quy định tại khoản 2 Điều 5 “2. Đối với hoạt động sáng kiến của các sở, ban, ngành; **các huyện, thành phố** và các đơn vị liên quan sử dụng nguồn ngân sách chi thường xuyên được bố trí trong dự toán giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị tổ chức và nguồn ngân sách của **các huyện, thành phố**; các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn ngân sách chi thường xuyên trong định mức hàng năm và được sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị” không còn phù hợp.

Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và kịp thời thực hiện nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Thực hiện kịp thời, đồng bộ các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định thẩm quyền giữa chính quyền địa phương cấp tỉnh và cấp xã.

Khắc phục những bất cập phát sinh do thay đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương; đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất, đồng bộ trong triển khai chính sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

Cập nhật các văn bản dẫn chiếu kịp thời đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong triển khai chính sách.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo

Quá trình xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh phải tuân thủ đúng các nguyên tắc, quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định pháp luật khác có liên quan.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 3105/UBND-TH ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức triển khai thực hiện xử lý đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung chịu tác động khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì xây dựng dự thảo Tờ trình của Sở Khoa học và Công nghệ, dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh; gửi xin ý kiến tham gia của Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường tại Công văn số /SKHCN-QL ngày /10/2025. Toàn bộ nội dung, hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được Sở Khoa học và Công nghệ gửi Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh đăng tải lên mục “LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu và đăng tải hồ sơ trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ.

Đến nay, Sở Khoa học và Công nghệ đã nhận được ý kiến tham gia của Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường. Căn cứ các ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ tại Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết; gửi lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày / /2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã

nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm 05 điều:

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Trên cơ sở rà soát, cập nhật các văn bản quy định mới hiện hành của cấp có thẩm quyền và tình hình thực tế của tỉnh Lai Châu. Nội dung cơ bản của Quyết định gồm những nội dung sau:

2.1. Điều 3. Sửa đổi khoản 2 Điều 3 như sau: “2. Tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến (*gồm: sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích to lớn cho xã hội, sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp trong lĩnh vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước và các sáng kiến tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật*): Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.

2.2. Điều 4. Sửa đổi **khoản 3, khoản 4 Điều 4** như sau:

“3. Ưu tiên xem xét, cấp kinh phí cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính, quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 65/2024/TT-BTC ngày 05/9/2024 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

4. Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu”.

2.3 . Điều 5. Sửa đổi **khoản 2 Điều 5** như sau:

“2. Đối với hoạt động sáng kiến của các sở, ban, ngành; các xã, phường và

các đơn vị liên quan sử dụng nguồn ngân sách chi thường xuyên được bố trí trong dự toán giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nguồn ngân sách của các xã, phường; các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn ngân sách chi thường xuyên trong định mức hàng năm và được sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị”.

2.4. Điều 4. **Trách nhiệm tổ chức thực hiện** quy định Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện và Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết .

2.5. Điều 5. Điều khoản thi hành quy định về hiệu lực thi hành của văn bản

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản:

- Nguồn nhân lực thực hiện quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh sử dụng nguồn nhân lực sẵn có của các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Nguồn kinh phí triển khai lấy từ nguồn kinh phí chi thường xuyên

các cơ quan, đơn vị. Đối với kinh phí chi hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh được Sở Khoa học và Công nghệ lập dự toán trong nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hằng năm và giao về Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Thời gian trình ban hành: Dự kiến tháng 12 năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

Xin gửi kèm theo tài liệu:

(1) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh;

(2) Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh;

(3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết;

(4) Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết 59/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh;

(5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị;

(6) Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày / /2025 của Sở Tư pháp;

(7) Báo cáo tiếp thu số /BC-SKHCN ngày / /2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Hiệu